

Số: 108/2024/QĐST-
HNGĐ

Tân Hồng, ngày 18 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 204/2024/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 9 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1988

- Bị đơn: Anh Nguyễn Thành V, sinh năm 1979.

Cùng địa chỉ: Khóm B, thị trấn S, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Thành V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Thành V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Thành V thống nhất thoả thuận giao con chung tên Nguyễn Văn T1, sinh ngày 29/8/2009 cho anh Nguyễn Thành V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục (phù hợp với nguyện vọng của cháu T1). Chị Nguyễn Thị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Anh Nguyễn Thành V cùng các thành viên trong gia đình không được

cản trở chị Nguyễn Thị T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Trường hợp chị Nguyễn Thị T lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì anh Nguyễn Thành V có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của chị Nguyễn Thị The. Đối với con chung tên Nguyễn Văn V1, sinh ngày 19/9/2005 hiện nay đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về cấp dưỡng: Các đương sự không yêu cầu, cũng không tự nguyện.
- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị T đồng ý chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số: 0010222 ngày 10/9/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp. Chị Nguyễn Thị T được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Anh Nguyễn Thành V không phải chịu tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Tân Hồng;
- Chi cục THADS huyện Tân Hồng;
- UBND thị trấn Sa Rài;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tuyên